TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quý

Bà Trương Thị Hồng Xuân

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Văn Thịnh - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:*** Ông Hàn Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Công Th; tên khác: ÔD; sinh ngày 04 tháng 3 năm 1994; tại thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 1, xã Thành Vân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Công Đ (Chết); con bà: Nguyễn Thị Ng; tiền sự: Không; tiền án: có 03 tiền án: Ngày 28/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành xử phạt 12 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, ngày 31/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 15/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã chấp hành xong tất cả các bản án nhưng chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2019 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị H; sinh năm: 1943; nơi cư trú: Làng 327, xã Thành Vân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng:

1. Anh Phạm Ngọc Kh; sinh năm: 1968; nơi cư trú: Làng 327, xã Thành Vân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Quách Văn T; sinh năm: 1997; nơi cư trú: Đội 1, xã Thành Vân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ, ngày 21/01/2019, Quách Văn T điều khiển xe mô tô chở Trương Công Th từ Ngã tư Phố Cát, xã Thành Vân, huyện Thạch Thành đi về hướng xã Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Trên đường đi, Th rủ Tuấn đi trộm cắp tài sản thì T đồng ý. Thành kêu T chở về nhà để lấy chiếc bì mang theo người, rồi đưa cho T một chiếc điện thoại di động để khi nào trộm cắp được tài sản Th sẽ gọi T đến đón. Sau khi chuẩn bị xong, T chở Th đến nhà bà Nguyễn Thị H ở Làng 327, xã Thành Vân, huyện Thạch Thành, đến nơi Thành xuống xe đột nhập vào nhà bà H để trộm cắp tài sản, còn T quay xe lại chờ. Th đi vào khu vực chuồng gà nhà bà H, bắt được 04 con gà mái cho vào bì rồi xách đi ra đến gần bờ tường chắn ngang chuồng gà thì bị anh Phạm Ngọc Kh (con trai bà H) phát hiện, truy hô nên Th vứt chiếc bì đựng 04 con gà mái lại khu vực chuồng gà rồi nhảy qua tường, bỏ chạy khỏi hiện trường. Ngay sau đó, bà H đã làm đơn trình báo sự việc đến Cơ quan Công an đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/HĐĐGTS-TT ngày 31/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thạch Thành xác định 04 con gà mái của gia đình bà Nguyễn Thị H tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 810.000đ.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSTT ngày 28/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trương Công Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS để xử phạt Trương Công Th mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản, thu nhập nên đại diện VKSND đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bà H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS) tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, loại phím bấm, cũ, đã qua sử dụng; tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) chiếc bao bì màu đỏ, kích thước 49x66cm, bề mặt trước sau có nhiều lỗ thủng, có in dòng chữ Doanh nghiệp tư nhân

Hằng Phong.

Bị hại Nguyễn Thị H trình bày: Vào khoảng 20 giờ, ngày 21/01/2019, bà đang ở nhà thì nghe tiếng con trai bà hô hoán tại khu vực chuồng gà là "thằng ÔD sao lấy trộm gà nhà tao" đồng thời bà thấy có người nhảy khỏi tường rào chuồng gà. Sau đó con trai bà nói là ÔD trộm gà nhà bà. Tại chuồng gà có một bao tải màu đỏ, bên trong có 04 con gà mái của bà đang nuôi. Bà đã được nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng Phạm Ngọc Kh trình bày: Vào khoảng 20 giờ, ngày 21/01/2019, anh và vợ anh vào nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H, khi vào đến cổng nhà thì thấy tiếng gà kêu trong chuồng, anh chạy ra ngoài chuồng soi đèn pin thì thấy Th đang ở chuồng gà. Anh thấy Th đang chuẩn bị nhảy khỏi bờ tường, khi anh soi đèn pin thì Th quay mặt lại nên anh nhìn thấy rõ mặt Th. Anh kêu lên "thằng ÔD bắt gà à" thì Th nhảy ra ngoài bờ tường rồi bỏ chạy. Anh có hô hoán mọi người xung quanh nhưng không bắt được.

Người làm chứng Quách Văn T trình bày: Vào khoảng 20 giờ, ngày 21/01/2019, T điều khiển xe mô tô của mẹ mình, khi đi qua ngã tư Phố Cát thì gặp Th. Th bảo T chở về nhà lấy bì để đi trộm cắp. Khi đến nơi thì Th vào nhà lấy một chiếc bì màu đỏ và đưa cho T một chiếc điện thoại với mục đích trộm cắp xong Th gọi T đến đón. Sau đó Th bảo T chở đến nhà bà H để trộm cắp tài sản. Khi đến đầu đường vào Làng 327 thì Th xuống xe đồng thời T quay đầu xe lại. Một lúc sau thì có người hô hoán mất trộm nên T rời khỏi nơi đang đứng, đi ra đường quốc lộ.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[1] Về trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án hình sự trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng do Trương Công Th thực hiện. Kết quả định giá tài sản xác định 04 con gà mái của gia đình bà Nguyễn Thị H tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 810.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới hai triệu đồng, nhưng trước đó bị cáo đã bị kết án về tội "Cưỡng đoạt tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, nên có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi phạm vào điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Bị cáo đã một lần bị kết án về tội Cưỡng đoạt tài sản, hai lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học, kiếm sống một cách lương thiện, chỉ vì lười lao động và thích thụ hưởng những vật chất mà không phải do bản thân mình tự tạo ra, để có tiền chi tiêu cho bản thân mà bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến

quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có 03 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng đã được dùng để làm tình tiết định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã một lần bị kết án về tội Cưỡng đoạt tài sản, hai lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã, nên cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Thời gian bị cáo bị tạm giam sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp, không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không xem xét.

[4] Về vật chứng: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, loại phím bấm, cũ, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 (Một) chiếc bao bì màu đỏ, kích thước 49x66cm, bề mặt trước sau có nhiều lỗ thủng, có in dòng chữ Doanh nghiệp tư nhân Hằng Phong, cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với Quách Văn T là người đồng ý đưa đón và cảnh giới cho bị cáo Trương Công Th đi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên do giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới hai triệu đồng, bản thân T chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của T chưa cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Công Th (tên khác: ÔD) phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Trương Công Th 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 12/7/2019).

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) chiếc bao bì màu đỏ, kích thước 49x66cm, bề mặt trước sau có nhiều lỗ thủng, có in dòng chữ Doanh nghiệp tư nhân Hằng Phong.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, loại phím bấm, cũ, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/8/2019 giữa Cơ quan Điều tra Công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành).

Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Trương Công Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- CQĐT CA huyện Thạch Thành;
- CQTHAHS CA huyện Thạch Thành;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đào Anh Đức